

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2534/SGDDT-QLCLGDTX TX

Quảng Nam, ngày 03 tháng 10 năm 2024

V/v tuyển sinh lớp 10 THPT công lập
năm học 2025-2026

Sau chuyển UBND, T. Huyện
Chuyển văn phòng GD. (các trường THCS trên địa bàn huyện,
HS, UBND xã, thị trấn, thị xã, thành phố.)

Kính gửi: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT);

Căn cứ Thông tư số 05/2023/QĐ-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông (THPT) chuyên;

Căn cứ Văn bản hợp nhất Thông tư ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở (THCS) và tuyển sinh THPT số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT;

Căn cứ Quyết định số 1788/QĐ-UBND ngày 30/7/2024 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập không chuyên biệt trên địa bàn tỉnh Quảng Nam từ năm học 2025-2026 (sau đây gọi là *Phương án tuyển sinh lớp 10*).

Sở GDĐT thông tin về tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2025-2026 với những nội dung cơ bản như sau:

I. Tên kỳ thi

Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2025-2026.

II. Đối tượng thí sinh dự thi

Sở GDĐT tổ chức Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2025-2026 (*chỉ 01 kỳ thi duy nhất*) với các đối tượng thí sinh dự thi như sau:

1. Thí sinh đăng ký dự thi (ĐKDT) vào các trường THPT công lập không chuyên biệt.
2. Thí sinh ĐKDT vào Trường THPT Chuyên Nguyễn Bình Khiêm, Trường THPT Chuyên Lê Thánh Tông.
3. Thí sinh ĐKDT vào Trường PTDTNT THPT tỉnh Quảng Nam.

III. Tuổi của học sinh vào học lớp 10

Thực hiện theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học. Cụ thể như sau:

- Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi. Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 10 ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

IV. Phương thức tuyển sinh

1. Đối với các trường THPT công lập không chuyên biệt

Thực hiện theo Phương án tuyển sinh lớp 10, cụ thể: Kết hợp thi tuyển với xét tuyển dựa trên kết quả rèn luyện và học tập trong 04 năm học ở cấp THCS của học sinh.

2. Đối với các trường THPT chuyên, Trường PTDTNT THPT tỉnh Quảng Nam: chỉ thực hiện thi tuyển.

V. Chỉ tiêu tuyển sinh

1. Đối với trường THPT công lập không chuyên biệt

Trên cơ sở quy mô trường lớp, đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết khác phục vụ dạy học theo quy định và cân đối với tỷ lệ tuyển sinh chung của địa phương cấp huyện (dựa vào số lượng thí sinh đăng ký nguyện vọng 1 vào các trường THPT trên địa bàn của địa phương), Sở GDĐT trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 cho từng trường THPT công lập không chuyên biệt, đảm bảo mục tiêu về phân luồng theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Trong năm học 2025-2026, tuyển không quá 80% số học sinh tốt nghiệp THCS trên địa bàn toàn tỉnh (*thực hiện theo Phương án tuyển sinh lớp 10*).

2. Đối với trường THPT chuyên

Mỗi lớp chuyên của Trường THPT Chuyên Nguyễn Bình Khiêm, Trường THPT Chuyên Lê Thánh Tông tuyển không quá 35 học sinh mỗi lớp chuyên (theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên hiện hành của Bộ GDĐT). Riêng đối với lớp chuyên Tin học, trong trường hợp môn thi Tin học (lập trình trên máy tính) không đủ chỉ tiêu thì chuyển chỉ tiêu còn thiếu sang môn thi Toán (dành cho chuyên Tin học) và ngược lại, môn thi Toán không đủ chỉ tiêu thì chuyển chỉ tiêu còn thiếu sang môn thi Tin học.

3. Đối với Trường PTDTNT THPT tỉnh

Trên cơ sở quy mô trường lớp, đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết khác phục vụ dạy học theo quy định đối với trường PTDTNT và các quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT hiện hành của Bộ GDĐT, Sở GDĐT tham mưu, trình UBND tỉnh xem xét quy định chỉ tiêu tuyển sinh hằng năm.

Dự kiến chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2025-2026: 175 học sinh.

VI. Địa bàn tuyển sinh và đăng ký nguyện vọng

1. Đối với trường THPT công lập không chuyên biệt

a) Mỗi thí sinh được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng xét vào 02 trường THPT khác nhau, trong đó:

- Nguyện vọng 1 (bắt buộc):

+ Thí sinh đăng ký vào một trường THPT cùng địa bàn cấp huyện với trường THCS nơi thí sinh tốt nghiệp THCS. Riêng đối với thí sinh tốt nghiệp THCS của cơ sở giáo dục ngoài tỉnh (thuộc diện được Sở GDĐT cho phép ĐKDT¹) thì đăng ký vào một trường THPT trên địa bàn cấp huyện nơi cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của thí sinh sinh sống (có đăng ký thường trú) hoặc công tác.

+ Đối với thí sinh thuộc vùng giáp ranh tuyển sinh: ĐKDT vào trường THPT ở huyện/thị xã/thành phố (gọi chung là địa phương) giáp ranh. Vùng giáp ranh tuyển sinh và trường THPT ĐKDT (nguyện vọng 1) của thí sinh do UBND các địa phương quy định, đề xuất Sở GDĐT để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt. Sở GDĐT đề xuất xác định vùng giáp ranh tuyển sinh theo nguyên tắc như sau:

☞ Vùng giáp ranh tuyển sinh là các thôn/khối phố giáp ranh với địa phương khác, có khoảng cách từ điểm xa nhất của thôn/khối phố đó đến trường THPT gần nhất ở địa phương giáp ranh ngắn hơn rất nhiều so với đến trường THPT gần nhất cùng địa phương;

☞ Toàn bộ học sinh thuộc vùng giáp ranh tuyển sinh đăng ký nguyện vọng 1 vào một trong các trường THPT ở địa phương giáp ranh; đăng ký nguyện vọng 2 vào một trường THPT bất kỳ trên địa bàn tỉnh như các thí sinh khác.

- Nguyện vọng 2 (không bắt buộc): thí sinh đăng ký vào một trường THPT bất kỳ trên địa bàn tỉnh khác với trường đã đăng ký nguyện vọng 1.

b) Cách thức đăng ký nguyện vọng 1, nguyện vọng 2:

Thí sinh đăng ký nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 theo một trong hai cách thức sau (theo *Phương án tuyển sinh lớp 10*):

- **Cách thức 1:** Thí sinh chỉ đăng ký nguyện vọng 1. Sau khi có kết quả trúng tuyển đợt 1, nếu thí sinh không trúng tuyển thì được đăng ký nguyện vọng 2 vào một trường THPT bất kỳ trên địa bàn tỉnh còn chỉ tiêu để tiếp tục xét trúng tuyển đợt 2. Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng 1 (đợt 1) thì không được đăng ký nguyện vọng 2 (đợt 2).

- **Cách thức 2:** Thí sinh đăng ký đồng thời nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2. Thí sinh trúng tuyển nguyện vọng 1 thì không xét trúng tuyển nguyện vọng 2. Thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1 thì nguyện vọng 2 của thí sinh được

¹ Học sinh có cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp sinh sống (có đăng ký thường trú) hoặc công tác tại tỉnh Quảng Nam.

xét chung với nguyện vọng 1 của các thí sinh khác cùng trường đăng ký, trong đó điểm xét tuyển của nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển nguyện vọng 1 ít nhất dự kiến là 2,0 điểm (*Ví dụ: Trong 01 trường, điểm chuẩn trúng tuyển đối với nguyện vọng 1 là 20,0 điểm thì điểm xét tuyển của nguyện vọng 2 ít nhất là 22,0 điểm*).

c) Sở GD&ĐT dự kiến đề xuất thực hiện **Cách thức 2** trong Kế hoạch tuyển sinh năm học 2025-2026, trình UBND tỉnh phê duyệt.

d) Thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 trong thời gian do Sở GD&ĐT quy định tại văn bản hướng dẫn tổ chức kỳ thi.

đ) Tuyển sinh bổ sung: thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1, nguyện vọng 2 có thể đăng ký tuyển bổ sung vào bất kỳ 01 trường nào còn chỉ tiêu trên địa bàn tỉnh.

2. Đối với trường THPT chuyên

a) Tuyển học sinh tốt nghiệp THCS tại các trường có cấp học THCS trên phạm vi toàn tỉnh, tại các cơ sở giáo dục ngoài tỉnh² (thuộc diện được Sở GD&ĐT cho phép ĐKDT³);

b) Thí sinh ĐKDT vào trường THPT chuyên phải đăng ký tuyển sinh vào trường THPT công lập không chuyên biệt được quy định tại khoản 1 mục này;

c) Thí sinh được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng cho 02 môn chuyên khác nhau (môn chuyên 1, môn chuyên 2) nhưng không cùng một buổi thi theo lịch thi;

d) Đối với lớp chuyên Tin học, thí sinh được đăng ký nguyện vọng dự thi một trong hai môn: Tin học (lập trình trên máy tính) hoặc Toán (dành cho chuyên tin).

3. Đối với Trường PTDTNT THPT tỉnh Quảng Nam

a) Tuyển học sinh tốt nghiệp THCS thuộc đối tượng tuyển sinh theo quy định tại các trường có cấp học THCS của 06 huyện miền núi cao: Đông Giang, Tây Giang, Nam Giang, Bắc Trà My, Nam Trà My, Phước Sơn; tại các địa phương còn lại có người dân tộc thiểu số sinh sống và có nhu cầu tạo nguồn đào tạo cán bộ dân tộc thiểu số;

b) Thí sinh ĐKDT vào Trường PTDTNT THPT tỉnh phải đăng ký tuyển sinh vào trường THPT không chuyên biệt được quy định tại khoản 1 mục này.

4. Nếu thuộc đối tượng tuyển sinh, đủ điều kiện dự thi và có nguyện vọng ĐKDT, bên cạnh phải ĐKDT vào trường THPT công lập không chuyên biệt, thí sinh có thể ĐKDT vào trường THPT chuyên và/hoặc Trường PTDTNT THPT tỉnh.

² Học sinh có gia đình sinh sống hoặc công tác tại tỉnh Quảng Nam hoặc có đăng ký thường trú tại tỉnh Quảng Nam khi vào học tại các trường công lập có cấp học THPT trực thuộc Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam mới được hưởng chế độ học bổng, chính sách học bổng khuyến khích học tập theo Nghị quyết số 26/2021/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam.

³ Học sinh có cha, mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp sinh sống (có đăng ký thường trú) hoặc công tác tại tỉnh Quảng Nam.

VII. Môn thi

1. Đối với trường THPT công lập không chuyên biệt, Trường PTDTNT THPT tỉnh Quảng Nam

Thực hiện theo Phương án tuyển sinh lớp 10, cụ thể: Thí sinh dự thi 03 môn (gọi là 03 môn chung): Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.

2. Đối với các trường THPT chuyên

Sau khi dự thi đủ 03 môn chung ở trên, thí sinh tiếp tục dự thi 01 hoặc 02 môn chuyên (theo nguyện vọng đăng ký của thí sinh) trong 09 môn chuyên sau nhưng không cùng một buổi thi theo lịch thi: Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tin học (thi lập trình trên máy vi tính hoặc thi môn Toán dành cho chuyên Tin học).

3. Tất cả thí sinh ĐKDT vào trường THPT công lập không chuyên biệt, Trường PTDTNT THPT tỉnh, các trường THPT chuyên đều **dự thi 03 môn chung ở trên (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh) cùng đề thi và thời gian thi.**

VIII. Cấu trúc, nội dung, định dạng đề thi

Thực hiện theo Công văn số 2336/SGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2024 của Sở GDĐT về việc nội dung chương trình, cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, PTDTNT áp dụng từ năm học 2025-2026. Trong đó, các môn chung có cơ cấu điểm như sau:

- Môn Ngữ văn: Phần trắc nghiệm 20% điểm, phần tự luận 80% điểm;
- Môn Toán: Phần trắc nghiệm 30% điểm, phần tự luận 70% điểm;
- Môn Tiếng Anh: Phần trắc nghiệm 60% điểm, phần tự luận 40% điểm.

IX. Xét trúng tuyển

1. Điểm xét tuyển

a) Đối với trường THPT công lập không chuyên biệt:

Thực hiện theo Phương án tuyển sinh lớp 10, cụ thể:

$$\text{Điểm xét tuyển} = \frac{\text{Tổng điểm thi của 03 bài thi môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh}}{\text{Tổng điểm kết quả rèn luyện, học tập trong 4 năm học ở THCS}} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$$

Trong đó, tổng điểm kết quả rèn luyện, học tập trong 4 năm học ở THCS có tối đa là 10 điểm, mỗi năm học (lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 9) có tối đa là 2,50 điểm. Cụ thể như sau:

STT	Kết quả đánh giá rèn luyện, học tập của học sinh trong mỗi năm học ở THCS	Điểm
1	Rèn luyện mức Tốt, học tập mức Tốt	2,50 điểm
2	Rèn luyện mức Khá, học tập mức Tốt; hoặc rèn luyện mức Tốt, học tập mức Khá	2,25 điểm

STT	Kết quả đánh giá rèn luyện, học tập của học sinh trong mỗi năm học ở THCS	Điểm
3	Rèn luyện mức Khá, học tập mức Khá	2,00 điểm
4	Rèn luyện mức Đạt, học tập mức Tốt; hoặc rèn luyện mức Tốt, học tập mức Đạt	1,75 điểm
5	Rèn luyện mức Khá, học tập mức Đạt; hoặc rèn luyện mức Đạt, học tập mức Khá	1,50 điểm
6	Các trường hợp còn lại	1,25 điểm

b) Đối với trường THPT chuyên:

$$\text{Điểm xét tuyển} = \frac{\text{Tổng điểm thi của 03 bài thi các môn chung: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh}}{3} + \text{Điểm bài thi môn chuyên} \times 03$$

c) Đối với Trường PTDTNT THPT tỉnh Quảng Nam:

$$\text{Điểm xét tuyển} = \frac{\text{Tổng điểm thi của 03 bài thi các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh}}{3} + \text{Điểm ưu tiên (nếu có)}$$

2. Nguyên tắc xét trúng tuyển

a) Nguyên tắc chung:

- Xét trúng tuyển theo từng trường riêng biệt, từng môn chuyên riêng biệt (đối với trường THPT chuyên);

- Chỉ xét trúng tuyển đối với thí sinh dự thi đầy đủ các môn thi theo quy định, thí sinh có điểm bài thi đạt mức điểm tối thiểu theo quy định (đối với trường THPT công lập không chuyên biệt: không có bài thi nào bị điểm 0 (không); đối với trường THPT chuyên: mỗi bài thi môn chung đạt từ 2,0 điểm trở lên, bài thi môn chuyên đạt từ 3,0 điểm trở lên; đối với Trường PTDTNT THPT tỉnh: mỗi bài thi đạt từ 1,0 điểm trở lên);

- Căn cứ điểm xét tuyển, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu (chỉ tiêu bao gồm cả số học sinh thuộc diện tuyển thẳng);

- Khi xét đến chỉ tiêu cuối cùng, nếu có 02 thí sinh trở lên có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn trúng tuyển theo các tiêu chí được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên được quy định tại Kế hoạch tuyển sinh do UBND tỉnh phê duyệt;

- Thí sinh đã trúng tuyển nguyện vọng 1 thì không xét trúng tuyển nguyện vọng 2 (nếu có), đã trúng tuyển môn chuyên 1 thì không xét trúng tuyển môn chuyên 2 (nếu có).

b) Ngoài nguyên tắc chung về xét trúng tuyển nêu trên, mỗi loại trường

THPT không chuyên biệt, trường THPT chuyên và Trường PTDTNT THPT tỉnh có những nguyên tắc xét trúng tuyển riêng được quy định trong Kế hoạch tuyển sinh hằng năm do UBND tỉnh phê duyệt.

c) Trường hợp thí sinh có ĐKDT vào trường THPT chuyên và/hoặc Trường PTDTNT THPT tỉnh, thứ tự xét trúng tuyển lần lượt như sau: trường THPT chuyên (nếu có ĐKDT), Trường PTDTNT THPT tỉnh (nếu có ĐKDT), trường THPT theo nguyện vọng 1, trường THPT theo nguyện vọng 2. Thí sinh đã trúng tuyển vào trường trước thì không xét trúng tuyển vào trường sau.

Sở GD&ĐT thông tin về tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2025-2026 với những nội dung cơ bản nêu trên. Những nội dung này sẽ được Sở GD&ĐT dự kiến đưa vào Kế hoạch tuyển sinh năm học 2025-2026, trình UBND tỉnh phê duyệt. Trong trường hợp những quy định về tuyển sinh THPT của Bộ GD&ĐT có thay đổi, Sở GD&ĐT sẽ tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh kịp thời để đảm bảo đúng các quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và thông báo rộng rãi đến các địa phương, các cơ sở giáo dục và học sinh, phụ huynh học sinh.

Kính đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm, chỉ đạo phòng GD&ĐT, các phòng, ban, ngành liên quan của địa phương phổ biến, tuyên truyền rộng rãi đến học sinh, phụ huynh học sinh và mọi tầng lớp Nhân dân được biết để tạo sự đồng thuận xã hội và để học sinh, phụ huynh học sinh có sự chuẩn bị tốt cho Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2025-2026.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các phòng GD&ĐT;
- Các trường có cấp học THPT;
- Lưu: VT, P. QLCL-GDTX.



GIÁM ĐỐC

Thái Viết Tường

